

Bản án số: **135/2024/HS-PT**
Ngày: 12-8-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông **Vũ Thế Mạnh**

Bà **Ngô Thị Minh Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Lê Ngọc Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng C do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2024/HS-ST ngày 20 tháng 05 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Hoàng C (C*** 38)**, sinh ngày 15/10/1985 tại thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 89C/7 đường CVA, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Trần Thị Yến C2 (đã chết); tiền sự: Không;

*** Tiền án:**

- Ngày 19/02/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đến ngày 27/6/2009, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

- Ngày 24/01/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo kháng cáo, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 260,

ngày 26/4/2011 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị can mức án 09 năm tù. Đến ngày 04/3/2019, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích (do chưa nộp án phí và tiền thu lợi bất chính).

* Về nhân thân:

- Ngày 26/4/1999, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp đưa vào Trường Giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 806, đã chấp hành xong, đã xóa tiền sự.

Ngày 29/11/2022, có hành vi Cố ý gây thương tích. Đến ngày 01/12/2022 bị khởi tố, bắt tạm giam theo Lệnh số 109 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố RG.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Minh Ch**, sinh năm 1986 (xin vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Chiêm Hoàng O** - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV SAVA, đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng C. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng C là em rể của anh Nguyễn Xuân Q và cùng cư trú: tại số 89C/7 CVA, phường VL, thành phố RG, Kiên Giang và là người mắc bệnh rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác.

Vào ngày 28/11/2022, mẹ của C bị bệnh phải nhập viện điều trị, sau khi vào thăm mẹ, C về nhà thì xuất hiện ảo giác nghe tiếng mẹ C nói anh Q là người đánh mẹ C dẫn đến phải nhập viện nên C nảy sinh ý định gây thương tích cho anh Q để trả thù. Vào khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 29/11/2022, C nhìn thấy anh Q chạy xe ô tô về đến đầu trước nhà thì Q đi vào nhà lấy một cây dao Thái Lan, dài 22cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn rồi đi ra sân cầm dao bằng tay phải đứng ở chỗ phơi đồ giả vờ phơi quần áo. Lúc này cổng rào khóa nên bà Võ Thu M (mẹ nuôi của C) ra mở cổng cho anh Q vào nhà. Khi anh Q vừa đi đến chỗ C đang đứng thì C liền cầm dao ở tay phải xông đến đâm một nhát trúng vào vùng bụng của anh Q gây thương tích rồi bỏ chạy vào nhà thay quần áo, mang theo dao bỏ trốn. Đối với anh Q, sau khi bị đâm liền chạy ra xe ô tô và điều khiển xe chở theo vợ là chị Nguyễn Thị Diễm C3 đến Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang điều trị thương tích đến 06/12/2022 thì xuất viện. Ngày 30/11/2022, C bị Công an phường VL triệu tập làm việc. Tại Cơ quan

Công an, C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời giao nộp cây dao gây án. Ngày 01/12/2022, Nguyễn Hoàng C bị khởi tố, tạm giam để phục vụ điều tra.

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:**

- 02 (hai) đoạn dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện trường chứa trong một đĩa DVD, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) cây dao cán vàng, dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 10cm có 01 bề lưỡi sắc bén, một mũi nhọn, chỗ rộng nhất lưỡi dao là 02cm, trên lưỡi có khắc hình con thú và chữ KIWI- BRAND, MADE IN THAILAND.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là 01 (một) cây dao cán vàng, dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 10cm có 01 bề lưỡi sắc bén, một mũi nhọn, chỗ rộng nhất lưỡi dao là 02cm, trên lưỡi có khắc hình con thú và chữ KIWI-BRAND, MADE IN THAILAND đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 115, ngày 20/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG

*** Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 19, ngày 06/01/2023 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Xuân Q, như sau:**

- Dấu hiệu chính qua giám định: khâu mạc treo, khâu hồng tràng và dẫn lưu. Vết thương thấu bụng, gây thủng mạc treo, hồng tràng đã được phẫu thuật.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 33% (ba mươi ba phần trăm).

- Vật gây thương tích: vật sắc, nhọn; Vật chứng cây dao (loại dao Thái Lan) gửi giám định gây ra được thương tích này.

*** Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 292, ngày 08/8/2023, của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận đối với Nguyễn Hoàng C, như sau:**

- Về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 29/11/2022) và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.71-IDC10).

- Về năng lực: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 29/11/2022) và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

*** Tại Công văn số 292.0, ngày 08/8/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ có ý kiến về năng lực trách nhiệm hình sự của Nguyễn Hoàng C, như sau:**

Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 29/11/2022) và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Xuân Q không có yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2024/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 06 (sáu) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 01/12/2022.

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có ý kiến xin giảm nhẹ của bị hại là tình tiết theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo đã là tương xứng với hành vi của bị cáo, việc giảm hình phạt là không phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, bị cáo phạm tội do tình trạng tinh thần không tỉnh táo, đã được bị hại tha thứ xin giảm nhẹ

nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về làm lại cuộc đời.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt, đề bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng C, do sử dụng ma túy dẫn đến bị ảo giác nên khi gặp bị hại Nguyễn Xuân Q đã lấy dao Thái Lan cán vàng đâm anh Q 01 nhát vào bụng rồi bỏ trốn. Hậu quả làm anh Q bị tổn hại sức khỏe theo kết luận giám định là 33%. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp gây tổn hại đến sức khỏe của người bị hại, làm mất trật tự tại địa phương. Về nguyên nhân phạm tội, cũng như tình trạng hạn chế năng lực hành vi dân sự của bị cáo là do bị cáo tự gây ra, do sử dụng các chất ma túy độc hại trong một thời gian dài gây ra ảo giác rồi gây án. Việc dùng dao đâm vào vùng trọng yếu gây ra vết thương làm thiệt hại 33% sức khỏe bị hại trong tình huống rất nguy hiểm cho nên mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng việc giảm hình phạt cho bị cáo là không phù hợp, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Quan điểm đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[5] Về quan điểm của người bào chữa: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng C; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng C** 06 (sáu) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 01 tháng 12 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 101/2024/HS-ST ngày 20 tháng 05 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền